

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 31-5-2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Đình Tư và bà Phạm Thị Oanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Tạ Quang H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: xóm x, xã L, huyện Diễn Châu, Nghệ An.

*Có đơn xin xét xử vắng mặt*

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: xóm x, xã L, huyện Diễn Châu, Nghệ An.

*Có đơn xin xét xử vắng mặt*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Tạ Quang Hải trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị T kết hôn với nhau ngày 11/02/2009 có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có tình hiểu và không ai bị ép buộc. Sau một thời gian chung sống với nhau, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống cũng như trong việc làm ăn kinh tế vợ chồng cũng không đồng thuận với, không có tiếng nói chung nên thường xúc phạm, thiếu trách nhiệm với nhau cũng như trách nhiệm với gia đình. Mỗi lần mâu thuẫn anh đã cố gắng trao đổi, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng anh đã sống ly thân hơn 6 năm nay. Từ khi ly thân vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau và cắt đứt mọi quan hệ. Nay xét tình cảm vợ

chồng không còn, anh H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Diên Châu giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung Tạ Nguyễn Huyền T, sinh ngày 25/4/2009 nay ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung và không cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- Về tài sản chung và nợ: Anh Tạ Quang H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Bị đơn chị Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong biên bản lấy lời khai ngày 06 tháng 5 năm 2022, thể hiện:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T thống nhất với anh Hải về thời gian và địa điểm đăng ký kết hôn. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường và có với nhau 1 người con chung. Tuy nhiên, sau một thời gian thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bởi giữa chị và anh H bất đồng quan điểm sống, thường xuyên va chạm cãi cọ xúc phạm lẫn nhau. Gia đình hai bên cũng nhiều lần hòa giải, trao đổi nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn khiến ngày càng trầm trọng hơn. Chị và anh H đã chính thức sống ly thân không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau từ năm 2017 cho đến nay. Chị T xác định vợ chồng chị không thể hàn gắn và không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa, nên chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh H.

- Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có một con chung Tạ Nguyễn Huyền T, sinh ngày 25/4/2009 nay ly hôn chị T đồng ý giao con chung cho anh H

anh Tạ Quang H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung và không cầu chị phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị cũng nhất trí.

- Về tài sản và các vấn đề liên quan: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu phát biểu ý kiến:*

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã xác định tư cách pháp lý của các đương sự; thu thập chứng cứ; cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Thư ký tòa án thực hiện đúng các quy định về phổ biến nội quy phiên tòa, kiểm tra báo cáo danh sách những người được triệu tập đến phiên tòa, ghi biên bản phiên tòa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục bắt đầu phiên tòa, thực hiện nội dung, phương thức, thứ tự tranh tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án không chấp hành theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án. Tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt và có bản khai trình bày quan điểm giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Quang H được ly hôn với chị Nguyễn Thị T; Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Tạ Nguyễn Huyền Thy, sinh ngày 25/4/2009 cho anh Tạ Quang H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa anh Tạ Quang H và chị Nguyễn Thị T là hoàn toàn hợp pháp, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11/02/2009 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu hai vợ chồng sống hạnh phúc, được một thời gian thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng về lối sống cũng như quan điểm sống, dẫn đến nghi ngờ lẫn nhau, thường xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải, trao đổi nhiều lần nhưng không có kết quả nên anh H và chị T đã chính thức sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay cắt đứt mọi quan hệ. Quá trình giải quyết, anh H và chị T đều không có nguyện vọng đoàn tụ với nhau, điều đó chứng tỏ rằng mối quan hệ giữa hai vợ chồng đã thực sự rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt được. Bởi vậy cần áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết cho Tạ Quang H được ly hôn chị Nguyễn Thị T.

[2.2]. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Anh Tạ Quang H và chị Nguyễn Thị T có 01 con chung tên là Tạ Nguyễn Huyền T, sinh ngày 25/4/2009, hiện nay đang sống cùng với anh H. Quá trình giải quyết cả hai vợ chồng đều thống nhất giao con chung cho anh Hải trực tiếp nuôi dưỡng. Bởi vậy nghĩ nên áp dụng điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao con chung cho anh Tạ Quang H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T được quyền đi lại thăm nom con chung, anh Hải cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tạ Quang H không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị T cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Tạ Quang H và chị Nguyễn Thị T đều không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 điều 35, điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

#### **Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Quang H được ly hôn với chị Nguyễn Thị T.
2. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Tạ Nguyễn Huyền T, sinh ngày 25/4/2009 cho anh Tạ Quang H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T đến khi anh H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu chị T lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì anh Tạ Quang H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung. Anh Tạ Quang H cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.
4. Về án phí: Anh Tạ Quang H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0001604 ngày 08/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Anh Tạ Quang H đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Diên Châu;
- Thi hành án DS H.Diễn Châu;
- UBND xã L (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

**Đoàn Thị Kiều Hương**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Ngô Đình Tư**

**Phạm Thị Oanh**

**Đoàn Thị Kiều Hương**

